SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT HOÀNG VĂN THỤ
Số: 135/QĐ-THPTHVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc
Hà Nội, ngày 25 tháng 09 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng
Năm học 2026 - 2027

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT HOÀNG VĂN THỤ

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 06/2026/QH16;

Căn cứ Thông tư số 67/2026/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 8 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 08/2026/QĐ-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ kết quả Hội nghị cán bộ, công chức năm học 2026 – 2027 của trường THPT Hoàng Văn Thụ.

Theo trách nhiệm, quyền hạn của Hiệu trưởng và tình hình thực tế nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng trường THPT Hoàng Văn Thụ, năm học 2026– 2027 (gồm các ông bà có tên trong danh sách kèm theo)

Điều 2. Hội đồng thi đua khen thưởng căn cứ Quy chế thi đua khen thưởng là văn bản chính thức để đôn đốc động viên CBGVNV trong nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ và đánh giá hiệu quả công tác của cán bộ, giáo viên, công nhân viên của nhà trường, thực hiện trong năm học 2026– 2027 theo nguyên tắc công khai; cán bộ, giáo viên, công nhân viên của trường đều bình đẳng trong thực hiện Quy chế.

Điều 3. Các Tổ, các ông bà có tên ở điều 1 và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này;

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- HĐTĐKT trường;
- Lưu: VP.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HOÀNG VĂN THỤ

Nguyễn Minh Phi

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG THI ĐUA KHEN THƯỞNG
TRƯỜNG THPT HOÀNG VĂN THỤ

(Ban hành kèm theo Quyết định số ..... /QĐ-THPTHVT ngày /09/2026 của Hiệu trưởng Trường THPT Hoàng Văn Thụ)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh
1	Nguyễn Minh Phi	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Nguyễn Hồng Hạnh	Phó Hiệu trưởng	Phó ban
3	Trần Cao Thế	Phó Hiệu trưởng	Phó ban
4	Hoàng Anh	Trưởng ban TTND	Uỷ viên
5	Hà Vũ Thanh Hương	Thư ký HĐ	Uỷ viên
6	Nguyễn Thành Long	Bí thư Đoàn TN	Uỷ viên
7	Nguyễn Thị Thu Phương	Tổ trưởng tổ Toán	Uỷ viên
8	Nguyễn Thị Thanh Thuỷ	Tổ trưởng tổ Ngữ văn	Uỷ viên
9	Trần Thị Trâm	Tổ trưởng tổ Hoá – Sinh – CN	Uỷ viên
10	Nguyễn Thị Tuyến	Tổ trưởng tổ Xã hội	Uỷ viên
11	Nguyễn Thị Hồng Thắm	Tổ trưởng tổ Vật lý – Tin học	Uỷ viên
12	Dương Thị Liu	Tổ trưởng tổ Ngoại ngữ - TD- QP	Uỷ viên
13	Nguyễn Phúc Lợi	Tổ trưởng tổ Văn phòng	Uỷ viên

Danh sách gồm 13 người ./.

QUY CHẾ THI ĐUA-KHEN THƯỞNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 135/QĐ-THPTHVT ngày 25 tháng 9 năm 2026 của Hiệu trưởng trường THPT Hoàng Văn Thụ)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về đối tượng, phạm vi, nguyên tắc, tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua hằng năm; tiêu chuẩn, hình thức khen thưởng áp dụng đối với cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong giảng dạy và các phong trào khác của Trường THPT Hoàng Văn Thụ.

Điều 2. Nguyên tắc thi đua

Tự nguyện, tự giác, công khai; đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào kết quả của phong trào thi đua; cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua phải có đăng ký, xác định mục tiêu và chỉ tiêu thi đua; trường hợp không đăng ký sẽ không được xem xét, công nhận danh hiệu thi đua.

CHƯƠNG II
THANG ĐIỂM THI ĐUA THEO THÁNG

(Trong tháng mỗi đ/c có 90 đ và được cộng trừ theo thang điểm, sự việc xảy ra ở tháng nào được cộng trừ điểm ở tháng đó)

Điều 3. Thực hiện tốt ngày giờ công (15 điểm)

- **Nghỉ không trừ điểm**: đi học, đi công tác (do đơn vị hoặc cơ quan cấp trên phân công); nằm viện (có giấy xác nhận hợp pháp của bệnh viện); nghỉ việc riêng theo khoản 1, 2 điều 116 Bộ Luật lao động[1]; Nghỉ hưởng theo qui định của Luật bảo hiểm xã hội	
- **Nghỉ có phép**	
Trường hợp nghỉ phép vì các lý do đặc biệt được BGH đồng ý và bù hoặc đổi tiết ngay từ 26 tháng trước đến 25 tháng sau.	-0,5đ/tiết

Nghỉ có phép nhưng nhờ người khác dạy hộ hoặc bù trong tháng sau	-1đ/ tiết
- Nghỉ không phép xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.	
- Lên lớp muộn đi muộn, về sớm (tính đến khi lên đến lớp) từ 3 phút trở lên lần 1 trong tháng	- 2đ/tiết
- Lên lớp muộn đi muộn, về sớm (tính đến khi lên đến lớp) từ 3 phút trở lên lần 2 trong tháng	- 5đ/tiết
- Lên lớp muộn đi muộn, về sớm (tính đến khi lên đến lớp) từ 3 phút trở lên lần 3 trong tháng **xếp không hoàn thành nhiệm vụ**	
- Đi muộn, lên lớp muộn quá 15 phút phải dạy bù.	

1. Người lao động được nghỉ việc riêng mà vẫn hưởng nguyên lương trong những trường hợp sau đây: a) Kết hôn: nghỉ 03 ngày; b) Con kết hôn: nghỉ 01 ngày; c) Bố đẻ, mẹ đẻ, bố vợ, mẹ vợ hoặc bố chồng, mẹ chồng chết; vợ chết hoặc chồng chết; con chết: nghỉ 03 ngày.

2. Người lao động được nghỉ không hưởng lương 01 ngày và phải thông báo với người sử dụng lao động khi ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại, anh, chị, em ruột chết; bố hoặc mẹ kết hôn; anh, chị, em ruột kết hôn.

(Mỗi cán bộ giáo viên được phép nhờ đồng nghiệp dạy thay 17t/năm tương ứng với 1 tuần làm việc đẻ giải quyết việc riêng mà không bị trừ thi đua, khi nghỉ báo hiệu trưởng trước 01 tuần và tự trả tiền tiết nhờ dạy. **Không trừ điểm thi đua**)

- Hội họp	
+ Đi trễ, về sớm từ 5 phút trở lên	- 1đ/lần
+ Vắng có phép	- 1đ/lần
+ Vắng không có phép xếp loại **không hoàn thành nhiệm vụ**	

Điều 4. Thực hiện hồ sơ sổ sách (15 điểm)

- Giáo án	

+ Không có giáo án/môn/khối khi kiểm tra chung theo lịch của nhà trường	- 5đ/lần KT
+ Soạn thiếu tiết hoặc sai kiến thức	- 4đ/tiết
+ Sơ sài, không thể hiện đầy đủ theo yêu cầu.	- 2đ/lần KT
- Không cập nhật và quản lý tốt HSSS	
+ Ghi biên bản họp thiếu hoặc quá sơ sài	- 1đ/biên bản
+ Ghi thiếu, sót sổ đầu bài	- 0,5đ/tiết
- Cập nhật dữ liệu quản lý SMAS:	
+ Trễ điểm số	-1đ/cột/lớp
+ GVCN cập nhật thiếu, sai thông tin	-1đ/loại/lần KT
+ GVCN không cập nhật thông tin	-3đ/loại/lần KT
- Kí xác nhận sổ GTGĐ trễ	-1đ/quyển
- Kí xác nhận sổ học bạ trễ	-2đ/lớp
- GVCN không cập nhật hoặc thiếu thành phần hồ sơ chủ nhiệm	- 1đ/lần KT
- Cuối năm GVCN không nộp lại hồ sơ chủ nhiệm xếp laoij không hoàn thành nhiệm vụ	
- Nộp trễ hồ sơ để kiểm tra	- 2đ/lần
- **Không nộp HSSS** theo yêu cầu của **tổ trưởng, hiệu trưởng hoặc** nộp quá hạn 1 ngày trở lên không có lý do chính đáng (lý do phải có minh chứng)	- 10đ/lần

- **Tổ trưởng, hiệu trưởng, lãnh đạo đoàn thể** kiểm tra HSSS quá 7 ngày làm việc so với kế hoạch nếu không có lý do chính đáng.	- 5đ/lần

Điều 5. Thực hiện nhiệm vụ được phân công (45 điểm)

- **Ra đề thi, đề KT** có sai sót, vi phạm quy chế làm ảnh hưởng đến việc học tập của HS, uy tín của nhà trường	
+ Đối với GV ra đề	- 10đ/lần
+ Đối với tổ trưởng, tổ phó, nhóm trưởng bộ môn ký duyệt đề	- 5đ/lần
- **Chấm trả bài KT không đúng thời gian quy định**	- 2đ/lần/lớp
- Chấm bài sai sót ảnh hưởng đến việc học tập của HS, uy tín của nhà trường	- 10đ/lần
- **Coi thi không nghiêm túc**	- 2đ/lần
- Cán bộ coi thi, người kiểm tra bài thi để thiếu sót thông tin của thí sinh	- 1đ/3 HS
- Lãnh đạo HĐ coi thi không hoàn thành nhiệm vụ	- 5đ/lần
- **GVCN không quản lí lớp**[2] khi được phân công công việc (trực, lao động…), lớp không hoàn thành tốt nhiệm vụ	- 2đ/lần
- **GVCN vào trễ khi quản lí lớp**[3]trực, lao động…	- 1đ/lần
* GV xếp loại học lực, hạnh kiểm không chính xác làm ảnh hưởng đến kết quả của HS, uy tín của nhà trường	- 10đ/lần
- **GV bồi dưỡng HSG các môn văn hóa có HS được công nhận hoặc đạt giải Cụm, Thành phố (không tính đồng giải ba hoặc giải khuyến khích)**	+ 5đ-10đ/đợt/GV

(Có học sinh đạt giải cộng 5đ có 2 học sinh đạt giải trở lên cộng 7đ có hs đạt giải nhất hoặc 100% học sinh thi đạt giải cộng 10đ	
- **GV bồi dưỡng** HKPĐ, Hội thao QP, tuyên truyền giới thiệu sách, các phong trào đoàn thể, hướng dẫn các phong trào học thuật… có **HS đạt giải TP, QG** (Có học sinh đạt giải cộng 4đ có 02 học sinh trở lêcó hs đạt giải nhất hoặc 100% học sinh thi đạt giải cộng 8đ	+ 4-8đ/đợt/GV
- GV bồi dưỡng HKPĐ, Hội thao QP, tuyên truyền giới thiệu sách, các phong trào đoàn thể [4]	+ 1đ/đợt
- GV đạt giải các phong trào cấp QG, quốc tế	+ 12đ/giải
- GV được tham gia trong hội thi GVDG, GVCN giỏi cấp TP -GV đạt giải Nhất -Nhì-Ba cấp TP được cộng lần lượt (Điểm thưởng tính vào tháng công bố kết quả)	+ 6đ/giải 6-8-12 điểm
- Được công nhận GVDG, GVCN giỏi cấp trường (Điểm thưởng tính vào tháng công bố kết quả)	+ 2đ

- Đạt giải các phong trào cấp Cụm-TP	
+ Cá nhân	+ 4đ/giải
+ Tập thể	+ 2 đ/GV
+ Tham gia (không đạt giải)	+ 1 đ/GV
- Đạt giải các phong trào cấp trường	
+ Cá nhân	+ 2đ/ giải
+ Tập thể (chia đều điểm cho GV tham gia)	+ 4đ/giải

- GV có bài đăng trên các báo, tập san của ngành, địa phương…góp phần phát triển sự nghiệp GD, đơn vị	+ 2đ/bài
- GVCN lớp (xét cho hàng tháng)	
+ GVCN lớp xếp loại Xuất sắc	+ 3đ
+ GVCN lớp xếp loại Tốt	+2đ
+ Lớp xếp hạng Yếu và TB	- 2đ
- Thực hiện chế độ thông tin không kịp thời, không chính xác	- 2đ/ lần
- Tổ trưởng không kiểm tra hoặc kiểm tra không đầy đủ HSSS của GV trong tổ	- 3đ/ tháng
- **BGH** không kiểm tra công tác của các Tổ trưởng, các đoàn thể	- 3đ/ HK
- VC, NLĐ không trực lễ, tết theo phân công	
+ Có phép	-1đ/ buổi
+ Không phép xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ	
- Ban TTND không tổ chức kiểm tra theo lịch kiểm tra	- 3đ/lần
- Đối với CB-NV văn phòng	
+ Tinh thần, thái độ phục vụ, giải quyết công việc gây chậm trễ, phiền hà đối với người có yêu cầu chính đáng.	- 3đ/ vụ
+ Hoàn thành công việc không đúng kế hoạch (bao gồm cả BCH Đoàn, giám thị không tổng kết tuần đúng hạn)	- 2đ/tuần
+ Đoàn TN thiếu đôn đốc, kiểm tra vệ sinh lớp học, sân trường.	- 0,5đ/buổi
+ Thư viện không cập nhật bản tin thư viện hàng tuần	- 1đ/lần KT

- CB-GV được phân công nhiệm vụ	
+ Không thực hiện xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ	
+ Thực hiện không hiệu quả	- 1đ/ lần
- Cán bộ, giáo viên để **mất tài sản nhà trường xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ**	

[2]lớp vẫn hoàn thành tốt nhiệm vụ thì không trừ điểm thi đua.

[3]lớp vẫn hoàn thành tốt nhiệm vụ thì không trừ điểm thi đua.

[4] Chỉ cộng mục này khi HS dự thi không đạt

Điều 6. Về phẩm chất đạo đức, lối sống (15 điểm)

- Không giữ gìn đạo đức, phẩm chất, nhân cách, lối sống lành mạnh.	- 10đ
- Trang phục không đúng quy định của nhà trường[5]	- 0,5đ/lần
- Có lời nói hoặc việc làm gây mất đoàn kết nội bộ [6]	-10đ
- Sử dụng phương tiện nghe, nhìn để làm việc riêng khi hội họp và giảng dạy.	- 1 đ/lần

Chú ý: Các CBGV nghỉ dạy do lệnh điều động của Bộ, Sở hoặc nhà trường không bị trừ thi đua.

Điều 7. Xếp loại thi đua

- Từ **90** điểm trở lên: Xếp loại **Hoàn thành XSNV**
- Từ **80** điểm đến dưới **90** điểm: Xếp loại **Hoàn thành TNV**
- Từ **70** điểm đến dưới **80** điểm: Xếp loại **Hoàn thành NV**
- < **70** điểm xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

[5] Giáo viên bộ môn TDTT, GDQP-AN khi giảng dạy phải mặc trang phục chuyên môn.

[6] Có kết luận cụ thể của Hiệu trưởng hoặc cơ quan quản lý cấp trên.

CHƯƠNG III
DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN CÁC DANH HIỆU THI ĐUA CẤP TRÊN CƠ SỞ

Điều 8. Tiêu chuẩn xét đề nghị công nhận danh hiệu thi đua cá nhân

1. Danh hiệu Lao động tiên tiến:

Danh hiệu Lao động tiên tiến được xét công nhận mỗi năm 1 lần vào thời điểm tổng kết năm học cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt hiệu quả cao trong giảng dạy và công tác;

b) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua;

c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;

d) Có đạo đức, lối sống lành mạnh, được mọi người tín nhiệm. Các cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến phải được lựa chọn trong số những người hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Đối tượng nữ nghỉ thai sản theo chế độ quy định của nhà nước và những người có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản thì thời gian nghỉ vẫn được tính để xem xét tặng danh hiệu Lao động tiến tiến.

Cá nhân đi học, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 1 năm, nếu đạt kết quả từ loại khá trở lên và chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì kết hợp với thời gian công tác tại cơ quan, trường học để bình xét danh hiệu Lao động tiên tiến. Các trường hợp đi đào tạo từ 1 năm trở lên, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì năm đó được xếp tương đương danh hiệu Lao động tiến tiến để làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác.

Đối với cá nhân thuyên chuyển công tác thì đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu Lao động tiên tiến trên cơ sở có ý kiến nhận xét của đơn vị cũ (đối với trường hợp có thời gian công tác ở đơn vị cũ từ 6 tháng trở lên).

Không xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến cho các trường hợp: Không đăng ký thi đua; mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị kỷ luật từ khiển trách trở lên.

Được xếp thi đua tối thiểu 8/10 tháng loại A không có tháng nào bị xếp loại C,D.

Đạt chỉ tiêu về tỉ lệ học sinh đạt TB trở lên.

2. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở:

Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở được xét công nhận mỗi năm 1 lần vào thời điểm tổng kết năm học cho cá nhân đạt cả 2 tiêu chuẩn sau: a) Là Lao động tiến tiến;

b) Có sáng kiến, giải pháp hoặc đề tài nghiên cứu để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác. Có 02 tiết dạy được tổ, nhóm dự đánh giá loại giỏi.

Việc bình xét danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở phải được lựa chọn các cá nhân tiêu biểu trong số cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến; cá nhân đó nhất thiết phải có sáng kiến, giải pháp hoặc đề tài nghiên cứu để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác.

Khi xem xét, bình chọn Chiến sĩ thi đua cơ sở đặc biệt quan tâm đến đối tượng là ***giáo viên trực tiếp giảng dạy, ưu tiên đối với giáo viên dạy giỏi*** từ cấp cơ sở .

Tỷ lệ bình bầu danh hiệu Chiến sĩ cơ sở hàng năm không quá 15%/tổng số cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến của cơ quan, trường học.

3. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp thành phố:

Danh hiệu Chiến sĩ thi đua thành phố được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt 2 tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong số những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở";

- Thành tích, sáng kiến, giải pháp hoặc đề tài nghiên cứu của cá nhân đó có tác dụng, ảnh hưởng rộng rãi và do hội đồng khoa học, sáng kiến cấp thành phố xét duyệt, công nhận. Hội đồng khoa học, sáng kiến do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập.

Tỷ lệ bình bầu danh hiệu Chiến sĩ thi đua thành phố không quá 50%/ tổng số cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở 3 năm liên tục của cơ quan, trường học.

Điều 9. Tiêu chuẩn xét đề nghị công nhận danh hiệu thi đua tập thể

1. Tập thể Lao động tiên tiến:

Việc bình xét danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến được tiến hành vào cuối mỗi năm học. Tập thể Lao động tiên tiến là danh hiệu của tập thể tiêu biểu, được lựa chọn trong số các tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ và đạt cả 4 tiêu chuẩn: - Hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch được giao;

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

- Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu Lao động tiên tiến và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Trong 4 tiêu chuẩn xét công nhận danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến, tiêu chuẩn 1 (Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao) được cụ thể hóa đối với các cơ sở giáo dục như sau:

- Tiếp tục thực hiện và đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, cuộc vận động "Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục" (Hai không), cuộc vận động "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" và phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực".

- Thực hiện đúng, đủ, nghiêm túc kế hoạch tuyển sinh đầu cấp, kế hoạch phát triển giáo dục, đảm bảo phát triển số lượng vững chắc.

- Gắn hoạt động nhà trường với thực tiễn và các mục tiêu kinh tế - xã hội của địa phương.

- Thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch dạy học theo quy định. - Có biện pháp hữu hiệu để ngăn chặn tình trạng học sinh bỏ học và vận động số học sinh bỏ học trở lại trường, đảm bảo tỷ lệ học sinh bỏ học không quá 2% so với đầu năm học.

- Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém theo đúng quy định của ngành.

- Có biện pháp, giải pháp để cải tiến nội dung, phương pháp giảng dạy, không còn hiện trạng thầy đọc, trò chép trong giờ lên lớp.

- Phát huy khả năng chủ động, sáng tạo của học sinh trong quá trình tiếp thu kiến thức mới.

- Nhà trường không có biểu hiện gian lận, tiêu cực trong kiểm tra, đánh giá, cho điểm, xếp loại học sinh; không có tiêu cực trong thi tuyển sinh, thi tốt nghiệp trung học phổ thông, học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông đạt tỷ lệ bình quân của thành phố trở lên.

- Đạt tỷ lệ giáo viên có trình độ chuẩn theo mục tiêu, chỉ tiêu chung của ngành, có tổ chức cho giáo viên được bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; triển khai thực hiện tốt việc đánh giá, bồi dưỡng hiệu trưởng và giáo viên theo chuẩn do Bộ GD&ĐT ban hành.

- Tất cả các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông phải đăng ký tự đánh giá theo bộ tiêu chuẩn ban hành kèm theo Quyết định số 83/2008/QĐ BGDĐT của Bộ GD&ĐT. Riêng trường chuẩn quốc gia còn phải đảm bảo quy trình tự đánh giá và đăng ký đánh giá ngoài theo Chỉ thị số 46/2008/ CT BGDĐT của Bộ GD&ĐT.

- Có học sinh giỏi, giáo viên dạy giỏi cấp trường đối với trung học phổ thông và tham gia đầy đủ, có hiệu quả các phong trào, hội thi khác do Sở GD&ĐT tổ chức.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và trong dạy học.

- Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, xây dựng nhà trường xanh, sạch, đẹp và an toàn.

- Chất lượng chuyên môn được Sở GD&ĐT kiểm tra đánh giá, xếp loại khá trở lên.

- Tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ, kịp thời, có chất lượng.

2. Tập thể Lao động xuất sắc:

Việc bình xét danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc được tiến hành vào cuối mỗi năm học. Tập thể Lao động xuất sắc là danh hiệu của tập thể tiêu biểu, được lựa chọn trong số các Tập thể Lao động tiên tiến nhưng thành tích đạt được của mỗi nội dung hoàn thiện hơn, cao hơn và có nội dung đạt thành tích xuất sắc, cụ thể như sau:

- Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến;

- Có cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Ngoài các tiêu chuẩn chung được quy định trên đây, Tập thể Lao động xuất sắc còn phải đảm bảo được các yêu cầu sau đây:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục theo mục tiêu, kế hoạch đào tạo. Trong đó:

Có biện pháp hữu hiệu để ngăn chặn tình trạng học sinh bỏ học và vận động số học sinh bỏ học trở lại trường, tỷ lệ học sinh bỏ học dưới 1,5% so với đầu năm học. Phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" được đánh giá, xếp loại tốt.

Tích cực đổi mới có hiệu quả phương pháp, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và hiệu quả đào tạo. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông đạt trên tỷ lệ bình quân của thành phố.

Tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên được học tập, đào tạo đạt trình độ trên chuẩn. Chất lượng chuyên môn được Sở GD&ĐT kiểm tra đánh giá, xếp loại tốt. - Có giáo viên, học sinh đạt giải qua các hội thi do Sở GD&ĐT tổ chức, có

giáo viên dạy giỏi và học sinh giỏi cấp thành phố; 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến; có cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

CHƯƠNG IV
HÌNH THỨC, NGUYÊN TẮC, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG CẤP TRÊN CƠ SỞ

Điều 10. Tiêu chuẩn khen thưởng

1. Giấy khen:

- Giấy khen của Sở GD&ĐT tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, nghĩa vụ công dân

+ Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước

+ Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Giấy khen của Giám đốc Sở GD&ĐT tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ;

+ Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua;

+ Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể, thực hành tiết kiệm; + Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

2. Bằng khen:

2.1. Bằng khen cấp Bộ, thành phố:

a) Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố tặng cho cá nhân 2 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và nghĩa vụ công dân; - Có phẩm chất, đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

- Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

b) Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố tặng cho tập thể 2 lần liên tục đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

- Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua;

- Bảo đảm đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng;

- Thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể; - Tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

2.2. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ:

a) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

- Đã được tặng bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời

gian đó có 05 sáng kiến được công nhận, áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

b) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

- Lập được thành tích đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

- Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

c) Tập thể, cá nhân lập thành tích đột xuất đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ phải là thành tích xuất sắc, có tác dụng rộng lớn, nêu gương học tập.

3. Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục":

Kỷ niệm chương mỗi năm xét tặng 1 lần, thực hiện theo Quyết định 26/2005/QĐ-BGD&ĐT ngày 29 tháng 8 năm 2005 và Quyết định 27/2005/QĐ BGDĐT ngày 29 tháng 8 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về ban hành Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục".

CHƯƠNG V
DANH HIỆU, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG CẤP CƠ SỞ

Điều 11. Danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường (theo điều lệ hội thi)

Điều 12. Danh hiệu Giáo viên chủ nhiệm giỏi

Danh hiệu Giáo viên chủ nhiệm giỏi được xét đề nghị công nhận, khen thưởng đối với giáo viên đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Kết quả xếp loại học lực:

- Lớp nguồn thí điểm: 60% học lực khá giỏi.
- Lớp thường: 15% học lực khá giỏi.
- Tỉ lệ học lực yếu kém không quá 10%

- Tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THPT QG đạt hoặc vượt tỷ lệ của tthành phố

2. HS lớp đóng học phí, BHYT đạt 100% và đúng hạn;

3. Tham gia đầy đủ các phong trào, duy trì sĩ số (Nếu GVCN đã làm hết khả năng, đúng quy trình, HĐTĐ xem xét các trường hợp bỏ học 01 HS).

4. Bảo quản tốt CSVC: không làm hư đèn, quạt, thiết bị, bàn ghế, các loại cửa kính *(không để mất, hư do phá hoại).*

5. Lớp nguồn thí điểm phải đạt thi đua loại **Tốt**, các lớp còn lại đạt thi đua từ loại **Khá** trở lên.

6. GVCN phải xử lý triệt để học sinh sai phạm.

7. Lớp không có HS vi phạm quy chế thi, vi phạm pháp luật, nội quy học sinh, đánh nhau, xếp loại hạnh kiểm yếu.

Điều 13. Danh hiệu Tổ chuyên môn tiên tiến

Danh hiệu Tổ tiên tiến được công nhận, khen thưởng đối với tập thể đạt tất cả tiêu chí sau:

1. Tổ Tiên tiến phải có ít nhất **80%** lao động tiên tiến;

2. 100% GV đạt loại chuẩn nghề nghiệp trở lên;

3. Không có thành viên bị kỷ luật;

4. Không có CB-GV làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự nhà trường;

5. Sinh hoạt tổ, có kế hoạch, hồ sơ, sổ sách đầy đủ;

6. Sinh hoạt chuyên đề ít nhất 2 lần/năm;

7. Tích cực phụ đạo học sinh yếu, kém; bồi dưỡng học sinh giỏi; **8.** Tích cực tham gia các hoạt động phong trào, các hoạt động xã hội do trường và ngành tổ chức;

9. Không có người sinh con thứ 3;

10. Đạt ít nhất **80%** các chỉ tiêu giao cho tổ CM.

Điều 14. Danh hiệu Tổ Văn phòng tiên tiến

Danh hiệu Tổ Văn phòng tiên tiến được công nhận, khen thưởng khi đạt tất cả tiêu chí sau:

1. Tổ Tiên tiến phải có ít nhất **85%** lao động tiên tiến;

2. Không có thành viên bị kỷ luật;

3. Không có cá nhân làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự nhà trường;

4. Tích cực tham gia các hoạt động phong trào, các hoạt động xã hội do trường và ngành tổ chức;

5. Sinh hoạt tổ, có kế hoạch, hồ sơ, sổ sách đầy đủ;

6. Không có người sinh con thứ 3;

7. Đạt ít nhất **80%** các chỉ tiêu giao cho tổ.

Điều 15. Giấy khen của Hiệu trưởng

Được xét đề nghị khen thưởng cho cá nhân hoặc tập thể có thành tích xuất sắc trong các phong trào, hoạt động trong năm học hoặc từng giai đoạn cụ thể.

CHƯƠNG VI
THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, TRAO TẶNG; THỦ TỤC, HỒ SƠ VÀ THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 16. Thẩm quyền quyết định và trao tặng các danh hiệu thi đua cấp trên cơ sở

Thẩm quyền quyết định tặng thưởng và trao tặng các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng, các danh hiệu vinh dự Nhà nước thực hiện theo quy định tại các Điều 77, 78, 79, 80 và 81 của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và các Điều 51, 52 của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

Điều 17. Thẩm quyền quyết định và trao tặng các danh hiệu thi đua cấp cơ sở

Hiệu trưởng quyết định tặng Danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường, Danh hiệu Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường, Danh hiệu Tổ chuyên môn, tổ văn phòng tiên tiến, Giấy khen đối với các cá nhân, tập thể thuộc phạm vi quản lý trên cơ sở đề nghị của Hội đồng thi đua khen thưởng cấp trường.

Điều 18. Thời gian xét đề nghị công nhận, khen thưởng

1. Thủ tục, hồ sơ khen thưởng thành tích năm học, gồm 2 bộ chính:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng;
- Danh sách cá nhân, tập thể đề nghị khen thưởng;
- Biên bản họp xét của hội đồng thi đua - khen thưởng cấp trình khen; - Bản thành tích của tập thể và cá nhân, có xác nhận của cấp trình khen: Tập thể Lao động xuất sắc, Tập thể Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua thành phố, Bằng khen Bộ và thành phố;
- Thống kê kết quả thi đua của tập thể, cá nhân đề nghị xét khen cao; **2. Thủ tục, hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương**:

- Công văn đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương;

- Danh sách trong ngành đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương;

- Bản tóm tắt thành tích của cá nhân được đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương, viết rõ ràng, không tẩy xóa;

- Bản sao các quyết định (hoặc giấy chứng nhận) đạt danh hiệu thi đua theo tiêu chuẩn xét tặng Kỷ niệm chương

Điều 19. Thời gian thi đua

1. Các đợt thi đua:

- Đợt 1: Từ ngày 06/9/2025 đến ngày 15/01/2026;

- Đợt 2: Từ ngày 18/01/2026đến ngày 19/05/2026.

2. Thời hạn sơ kết, tổng kết thi đua:

- Họp sơ kết Hội đồng thi đua khen thưởng vào ngày **10/01/2026.**

- Họp tổng kết Hội đồng thi đua khen thưởng vào ngày **22/05/2026.** - Hồ sơ đề nghị khen thưởng thành tích năm học: ***Gửi về Văn phòng Sở GD&ĐT trước ngày 10 tháng 6 hàng năm***.

- Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương và xét khen cao (Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trở lên): ***Gửi về Văn phòng Sở GD&ĐT trước ngày 31 tháng 7 hàng năm.***

CHƯƠNG VII
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. Xét thi đua

1. Mỗi giáo viên, nhân viên, người lao động tự đánh giá kết quả thi đua sau khi kết thúc mỗi đợt thi đua.

2. Tổ trưởng tổng hợp điểm thi đua của Tổ của thành viên gửi cho thư kí hội đồng thi đua.

3. Trên cơ sở điểm thi đua và các thành tích đạt được trong năm học, Hội đồng thi đua khen thưởng xét đề nghị các danh hiệu và hình thức khen thưởng.

4. Cuối năm học, tổ gửi đề nghị danh sách khen thưởng cho Hội đồng thi đua khen thưởng trường xem xét.

5. Danh hiệu thi đua:

- Lao động tiên tiến: có tổng số điểm trung binh 9 tháng từ 90 điểm trở lên.

- Chiến sĩ thi đua cơ sở: Xét cho những cá nhân có đăng kí và nằm trong nhóm **15%** lao động tiên tiến có điểm thi đua cả năm cao nhất.

6. Hình thức khen thưởng: căn cứ vào danh hiệu thi đua xét từ cao đến thấp cho đến đủ chỉ tiêu; Thứ tự trong danh sách khen thưởng do Chủ tịch Hội đồng thi đua khen thưởng trường quyết định.

7. Ưu tiên trong xét thi đua theo thứ tự như sau:

- Giáo viên đạt giải các hội thi, phong trào thi đua cấp trường trở lên; các đ/c có tinh thần tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp.
- Cấp uỷ chi bộ, lãnh đạo trường, BCH Công đoàn, BCH Đoàn TN, tổ trưởng, tổ phó;
- Giáo viên chủ nhiệm;
- Giáo viên có kiêm nhiệm khác.

8. Phân bổ % khen thưởng các danh hiệu, hình thức:

- Lãnh đạo trường: 15% tổng cá nhân được xét đề nghị.
- Nhân viên: 15% tổng cá nhân được xét đề nghị.
- Giáo viên: 70% tổng cá nhân được xét đề nghị.

9. Cắt hoặc không xét thi đua một trong các trường hợp sau:

- Vi phạm chủ trương, chính sách của đảng, pháp luật của nhà nước; các quy định của địa phương được cơ quan có thẩm quyền kết luận và nhà trường thẩm tra là đúng. (GV vi phạm an toàn giao thông có giấy báo về cơ quan **không được xếp loại A)**.
- Vi phạm nghiêm trọng quy chế chuyên môn, kỷ luật lao động.
- Vi phạm các chủ trương của Ngành như: dạy thêm trái quy định, vi phạm chủ trương chống tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục, chống ngồi nhầm lớp… đã được Hiệu trưởng kết luận.
- Được hội đồng thi đua kết luận là gây mất đoàn kết nội bộ.
- Xúc phạm nhân phẩm hoặc thân thể đối với HS, được tập thể góp ý nhưng không khắc phục hoặc bị CMHS, GV phản ánh.

10. Các trường hợp đặc biệt do Hội đồng thi đua khen thưởng xem xét quyết định.

11. Theo dõi thi đua thường xuyên

11.1. Phó chủ tịch thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng - Thường trực theo dõi việc thực hiện qui chế thi đua khen thưởng, nhắc nhở các cá nhân, bộ phân có liên quan tổng hợp, báo cáo theo phân công.

- Tổng hợp điểm thi đua mỗi đợt, cả năm của toàn trường để trình hội đồng thi đua khen thưởng.

11.2. Thư ký Hội đồng thi đua khen thưởng: chịu trách nhiệm tổng hợp nộp cho Phó chủ tịch thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng sau kết thúc đợt thi đua, cả năm.

11.3. Báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ được phân công đột xuất: người trực tiếp phân công ghi nhận và báo cáo.

Điều 21. Tổng hợp các danh hiệu, hình thức khen thưởng trình Hội đồng thi đua khen thưởng

1. Phó chủ tịch thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng: chịu trách nhiệm tổng hợp cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, Chiến sĩ thi đua thành phố, Giấy khen của Giám đốc Sở GD&ĐT, Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố, Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục"
trên cơ sở đề nghị của Tổ.

2. Phó Hiệu trưởng chuyên môn - Phó chủ tịch Hội đồng thi đua khen thưởng: chịu trách nhiệm tổng hợp cá nhân đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi, GVCN giỏi cấp trường, Tổ tiên tiến, Học sinh giỏi, Học sinh tiên tiến, Giấy khen của Hiệu trưởng về thành tích đạt được trong các phong trào chuyên môn.

3. Phó Hiệu trưởng phụ trách đoàn thể - Phó chủ tịch Hội đồng thi đua khen thưởng: thường trực theo dõi việc thực hiện qui chế thi đua khen thưởng, nhắc nhở các cá nhân, bộ phân có liên quan tổng hợp, báo cáo theo phân công.

4. Bí thư Đoàn TNCS HCM - Thành viên Hội đồng thi đua khen thưởng: chịu trách nhiệm tổng hợp cá nhân đạt danh hiệu Giáo viên chủ nhiệm giỏi, Giấy khen của Hiệu trưởng về thành tích đạt được trong các hoạt động ngoại khoá do Đoàn TN tổ chức.

5. Tổ trưởng - Thành viên Hội đồng thi đua khen thưởng: chịu trách nhiệm ghi nhận thi đua của tổ, tổng hợp điểm thi đua của tổ, tổng hợp những cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, Chiến sĩ thi đua thành phố, Giấy khen của Giám đốc Sở GD&ĐT, Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố, Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục", những cá nhân nhận Giấy khen của Hiệu trưởng về thành tích đạt được trong các hoạt động ngoại khoá do tổ tổ chức.

6. Tổ trưởng công đoàn hoặc thành viên BCH Công đoàn (đối với những tổ không có tổ trưởng công đoàn): phối hợp với Tổ trưởng chuyên môn, Tổ trưởng văn phòng tổng hợp điểm thi đua của tổ, tổng hợp những cá nhân đạt danh hiệu, thành tích trong thi đua, khen thưởng.

Điều 22. Viết báo cáo thành tích

1. Cá nhân được đề nghị nhận các danh hiệu, hình thức khen thưởng tự viết báo cáo thành tích theo mẫu và nộp về cho Hội đồng thi đua khen thưởng đúng thời gian qui định (nếu trễ hạn, VC, NLĐ tự chịu trách nhiệm về việc không được xét các danh hiệu, hình thức khen thưởng).

2. Lãnh đạo trường, Chủ tịch công đoàn, Bí thư đoàn thanh niên: chịu trách nhiệm lập báo cáo thành tích, báo cáo công tác thi đua khen thưởng của đơn vị.

Điều 23. Qui định khác

1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên khi được Hiệu trưởng ra quyết định khen thưởng do có thành tích trong từng mặt công tác thì được hưởng mức tiền thưởng bằng 0,3 lương cơ sở (từ quỹ thi đua khen thưởng của trường).

2. Thành viên của Hội đồng Thi đua-khen thưởng Trường có trách nhiệm theo dõi việc thực hiện Quy chế này, tổng hợp và đề xuất những thay đổi trình Chủ tịch Hội đồng Thi đua-khen thưởng quyết định.

3. Bộ phận Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn lập và quản lý Quỹ khen thưởng theo quy định của nhà trường và hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

4. Phó Chủ tịch thường trực và Thư kí Hội đồng thi đua khen thưởng chịu trách nhiệm tập hợp, hoàn chỉnh hồ sơ thi đua của đơn vị gởi về Bộ phận thi đua của Sở GD&ĐT đúng thời gian qui định.

5. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

TM. HỘI ĐỒNG THI ĐUA-KHEN THƯỞNG
CHỦ TỊCH

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HOÀNG VĂN THỤ

Nguyễn Minh Phi

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG THI ĐUA KHEN THƯỞNG
TRƯỜNG THPT HOÀNG VĂN THỤ

(Ban hành kèm theo Quyết định số ..... /QĐ-THPTHVT ngày /09/2026 của Hiệu trưởng Trường THPT Hoàng Văn Thụ)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh
1	Nguyễn Minh Phi	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Nguyễn Hồng Hạnh	Phó Hiệu trưởng	Phó ban
3	Trần Cao Thế	Phó Hiệu trưởng	Phó ban
4	Hoàng Anh	Trưởng ban TTND	Uỷ viên
5	Hà Vũ Thanh Hương	Thư ký HĐ	Uỷ viên
6	Nguyễn Thành Long	Bí thư Đoàn TN	Uỷ viên
7	Nguyễn Thị Thu Phương	Tổ trưởng tổ Toán	Uỷ viên
8	Nguyễn Thị Thanh Thuỷ	Tổ trưởng tổ Ngữ văn	Uỷ viên
9	Trần Thị Trâm	Tổ trưởng tổ Hoá – Sinh – CN	Uỷ viên
10	Nguyễn Thị Tuyến	Tổ trưởng tổ Xã hội	Uỷ viên
11	Nguyễn Thị Hồng Thắm	Tổ trưởng tổ Vật lý – Tin học	Uỷ viên
12	Dương Thị Liu	Tổ trưởng tổ Ngoại ngữ - TD- QP	Uỷ viên
13	Nguyễn Phúc Lợi	Tổ trưởng tổ Văn phòng	Uỷ viên

Danh sách gồm 13 người ./.